



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN NHAC
Last Middle First

Current Address: Ap 1 xa Tan Thach - Chau Thanh - Ben Tre.

Date of Birth: 2-5-1939 Place of Birth: Bien Hoa

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-23-1975 To 2-2-1983
Years: 08 Months: 04 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DANG NGOC MAI	1-5-1946	wife
NGUYEN BAO CHAU	9-17-1979	son
NGUYEN THI PHUONG THAO	8-11-1975	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM:

Truyen Van Hoa
77 Hoa Binh Phu
Hocvink city



PAR AVION



PAR AVION VIA AIR MAIL

NOV 1 1988

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205 - 0635

Xaus
84
bố tức GR
vã

- U.S.A. -



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: [REDACTED]

IV # _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171: Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN VĂN NHAC
Last Middle First
Current Address Ấp 1 xã Tân Thạch Châu Thành Bến Tre
Date of Birth Jan. 5th 1939 Place of Birth Biển Hòa
Previous Occupation (before 1975) Lieutenant, detached to (* verso)
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP. Dates: From June 23rd 1975 To Feb. 2nd 1983
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-120 must do so.

Name of principal applicant : NGUYỄN VĂN NHẠC

Name of dependent/accompanying relatives	Date of Birth	Relation - ship to P.A.
ĐẶNG NGỌC MAI	Jan. 5 th , 1946	Wife
NGUYỄN BẢO CHÂU	Sept. 17 th , 1973	Son
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Aug. 11 th , 1975	Daughter

Dependent's address : _____

Additional info.

- Not yet recovered human rights (còn bị quân ở)

Mailing address : NGUYỄN VĂN NHẠC
c/o M^{me} Nguyễn Thị Hai
97 Điện Biên Phủ
H.C.M. City

(*) "Central Coordination on Security and Development" attached to P.M.'s office, Saigon.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: [REDACTED]

IV #

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.#

1-171

Yes.

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN VAN NHAC
Last Middle First
- Current Address Ấp 1 xã Tân Thạch, Châu Thành, BẾN TRE
- Date of Birth Jan 5th 1939 Place of Birth Biển Hoa
- Previous Occupation (before 1975) Lieutenant, detached to (*verso)
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP. Dates : From June 23rd 1975 To Feb. 2nd 1983
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Name of principal applicant : NGUYỄN VĂN NHẠC

Name of dependent / accompanying relatives	Date of birth	Relation - ship to P.A.
ĐANG NGỌC MAI	Jan. 5 th , '46	Wife
NGUYỄN BẢO CHÂU	Sept. 17 th , '73	Son
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Aug. 11 th , '75	Daughter

Dependent's address _____

Additional info.

- Not yet recovered human rights (còn bị quản chế).

Mailing address : NGUYỄN VĂN NHẠC
c/o Mme Nguyễn Thị HAI
97 Điện Biên Phủ
HCM City

(*) "Central Coordination on Security and Development" attached to P.M.'s office, Saigon.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN VAN NHAC
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : Jan 5 th 1939
Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : Ấp 1, xã Tân Thạc, huyện Châu Thành, tỉnh
Dia chi tai Viet-Nam) BẾN TRE
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) : _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : 6/23/75 To (Den) : 2/2/83
PLACE OF RE-EDUCATION : Z-30D HẠM TÂN
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep) : Fishing (* verro)
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____
IN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Lieutenant
IN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____ Date (nam) : _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : _____ IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : X
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 3 (THREE)
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi, t
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : c/o Mrs NGUYỄN THỊ HAI
97 Diên Biên Phu, HCM City
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) : _____
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : _____ No (Khong) : _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : _____
NAME & SIGNATURE : NGUYỄN VĂN NHAC Nhac
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Ấp 1, xã Tân Thạc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
DATE : October 25 th 1988
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

Name of principal applicant : NGUYỄN VĂN NHẠC

Name of dependent/accompanying relative	Date of birth	Relationship to P.A.
ĐẶNG NGỌC MẠI	Jan. 5 th , 1946	Wife
NGUYỄN BẢO CHÂU	Sept. 17 th , 1973	Son
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Aug. 11 th , 1975	Daughter

Dependent's address :

Additional info.

(*) . Not yet recovered human rights (còn bị quản chế), so my doings/activities are restricted and I must get a license from the Sec. authorities for fishing.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN VĂN NHẠC
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : Jan 5th 1939
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
Tình trạng gia dinh): _____
ADDRESS IN VIETNAM : Ấp xã Tân Thạc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
Địa chỉ tại Việt-Nam) _____
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 6/23/75 To (Den): 2/2/83
PLACE OF RE-EDUCATION: Z-30D Hãm Tân
AMP (Trại tù) _____
PROFESSION (Nghề nghiệp): Fishing (* Verso)
EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): _____
IN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lautenant
IN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ): _____ Date (nam): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____ IV Number (So ho so): _____
No (Khong): X _____
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So người đi theo): 3 (three)
(Ten thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): c/o m^{me} Nguyễn Thị HAI
97 Diên Biên Phủ, HCM City
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ): _____
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): _____
NAME & SIGNATURE: NGUYỄN VĂN NHẠC Nhac
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này)
Ấp xã Tân Thạc, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
DATE: October 25th 1988
Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

Name of principal applicant: NGUYỄN VĂN NHẠC

Name of dependent/accompanying relatives	Date of birth	Relationship to P.A.
ĐẶNG NGỌC MAI	Jan. 5 th , 1946	Wife
NGUYỄN BẢO CHÂU	Sept. 17 th , 1973	Son
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Aug. 11 th , 1975	Daughter

Dependent's address:

Additional info.

(*) . Not yet recovered human rights (còn bị quản chế),
so my doings / activities are restricted and I must get
a license from the Sec. authorities for fishing.